

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2019/HSST
Ngày 5 tháng 11 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quảng Văn Tiên và bà Cẩm Thị Tươi

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2019/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Quảng Văn Th, sinh năm 1992, tại huyện S M, tỉnh Sơn La

Trú tại: Bản Th, xã Nà Ngh, huyện S M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Quảng Văn Th và bà Tòng Thị H; Sống chung như vợ chồng với Lò Thị K và 02 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2013).

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã từ ngày 26/8/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Lò Văn Th, sinh năm 1989. Trú tại: Bản Ph N, xã Đứa M, huyện S M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969. Trú tại: Tổ dân phố Z, thị trấn S M, huyện S M, tỉnh Sơn La; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970. Trú tại: Bản Quyết T, xã N Ngh, huyện S M, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết nhà ông Quàng Văn S ở cùng bản có để các thiết bị, vật tư phục vụ thi công, xây lắp công trình điện lưới quốc gia là các tài sản do anh Lò Văn Th gửi để xung quanh nhà nên Th nảy sinh ý định lấy trộm các tài sản này mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 12 giờ ngày 15/6/2019 Th đi bộ đến nhà ông Sam, trên đường đi Th nhặt lấy 03 bao tải dứa ở ven đường với mục đích để đựng các thiết bị, vật tư. Khi đến gần nhà ông Sam quan sát xung quanh không có người và trong nhà không có ai trông coi nên Th đi qua hàng rào thép B40 bị đổ đi vào trong khu vực nhà ông Sam, sau đó Th nhặt lấy các thiết bị, vật tư xung quanh nhà cho vào trong 03 bao tải dứa cùng 01 cuộn dây điện trần bằng kim loại, rồi lần lượt bê đi giấu dưới bụi cây trên đồi cách vị trí lấy trộm khoảng 30 mét. Sau khi cất giấu xong, Th đi bộ về nhà lấy xe mô tô nhãn hiệu PuSan không có biển kiểm sát đến nơi cất giấu rồi bê 02 bao tải dứa buộc lên xe mô tô chở đến bán sắt vụn cho Nguyễn Thị H (trú tại tổ dân phố Z, thị trấn S M, S M) là người chuyên thu mua phế liệu với giá 420.000VNĐ. Sau đó, Th quay lại nơi cất giấu chở tiếp 01 bao tải dứa đến bán sắt vụn cho chị H với giá 180.000VNĐ. Sau khi bán xong, Th tiếp tục quay lại nơi cất giấu chở nốt cuộn dây điện trần đến bán cho chị H, nhưng do cửa hàng chị H đã khóa cửa nên Th điều khiển xe mô tô mang đến bán cho chị Nguyễn Thị L (trú tại bản Quyết T, Nà Ngh, S M) cũng là người chuyên thu mua phế liệu với giá 80.000VNĐ. Quá trình bán Th không nói cho chị H và chị L biết các tài sản đem bán là do trộm cắp mà có.

Đến 19 giờ 30 cùng ngày, anh Lò Văn Th đi làm về đến nhà ông S phát hiện bị mất trộm các thiết bị, vật tư nên đã có đơn trình báo Công an huyện Sông Mã. Đến ngày 17/6/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã triệu tập Th đến làm việc, tại cơ quan CSĐT Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại kết luận định giá tài sản số 50/KL ngày 08/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sông Mã kết luận:

- 01 cuộn dây điện trần bằng kim loại, màu trắng, có 8 sợi nhỏ, có khối lượng 14kg, giá trị 1.018.200 đồng.
- 04 CK néo bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 27.000 đồng.
- 57 ghép nhôm trần 3 bu lông bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 1.083.000 đồng.
- 03 khóa dây bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 180.000 đồng.
- 08 tấm U néo bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 199.500 đồng.
- 01 xà cầu giữ sơ pha giữa xà pi bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 115.700 đồng.
- 05 thanh giằng xà pi bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 287.400 đồng.

- 07 kẹp treo cáp vặn xoắn hạ thế bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 406.000 đồng.

- 03 cổ dè néo bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 429.800 đồng.

- 03 xà cầu đỡ sứ bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 276.000 đồng.

- 01 tấm thao tác cầu dao bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 193.400 đồng.

- 07 tấm U đất néo bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 406.000 đồng.

- 10 CK sứ chuỗi polime bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 80.000 đồng.

- 14 đầu cốt thép bài bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 406.000 đồng.

- 02 CK khóa dây của cột ba thân bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 58.000 đồng.

- 20 ghép bọc nhựa hai bu lông, bằng nhựa màu đen, hai bu lông bằng kim loại, màu trắng bạc, giá trị 384.000 đồng.

- 01 Pa lăng xích tay bằng kim loại, giá trị 1.800.000 đồng.

- 01 cóc cáp bằng kim loại, giá trị 1.200.000 đồng.

Tổng giá trị là 8.560.800đ (Tám triệu năm trăm sáu mươi nghìn tám trăm đồng).

Cáo trạng số 130/CT-VKSSM ngày 14 tháng 10 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Quàng Văn Th về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn Th phạm tội: Trộm cắp tài sản

Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình Sự. Xử phạt Quàng Văn Th từ 09 đến 12 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Quàng Văn Th không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị hại: Lò Văn Th đã nhận lại tài sản do bị cáo Quảng Văn Th đã chiếm đoạt, nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bỏ ra để mua các thiết bị, vật tư do bị cáo đem bán.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai bị cáo, ý kiến của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh:

Ngày 15/6/2019 lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản, Quảng Văn Th đã có hành vi lén lút đi vào nhà ông Quảng Văn S để trộm cắp các tài sản được anh Lò Văn Th gửi tại đây. Theo kết quả định giá các tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng trị giá là 8.560.800đ (*Tám triệu năm trăm sáu mươi nghìn tám trăm đồng*).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 08 giờ 00 phút ngày 25/6/2019, kết luận giám định số 50/KL ngày 08/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sông Mã.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/6/2019 bị cáo Quảng Văn Th đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Lò Văn Th có tổng trị giá 8.560.800đ (*Tám triệu năm trăm sáu mươi nghìn tám trăm đồng*).

Hành vi của bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt là phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về các đối tượng liên quan: Đối với Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị L là người mua các tài sản do bị cáo Quảng Văn Th trộm cắp đem bán, quá trình điều tra xác định được chị H, chị L khi mua không biết là tài sản do Th phạm tội mà có nên không đặt vấn đề xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đủ số tài sản do bị cáo đã chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền đã mua các tài sản từ bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Pusan là tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Quảng Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Quảng Văn Th** phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Quảng Văn Th **09** (*Chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 26/8/2019.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Pusan, loại Stricker không có biển kiểm sát, có số khung RMFDCHQH17C012888, số máy: VHLFM150FMG200748 theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 22 tháng 10 năm 2019 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Quảng Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKS huyện Sông Mã
- TAND Tỉnh;
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lô Văn Long